

## HƯỚNG DẪN

**việc công bố, thảo luận, lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo các văn kiện  
trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

-----

Căn cứ Hướng dẫn số 151-HD/BTGTW, ngày 10-9-2020 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc công bố, thảo luận, lấy ý của Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy (*tại Công văn số 6176-CV/VPTU, ngày 16-9-2020*), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn nội dung thực hiện, cụ thể như sau:

### **I. Mục đích, yêu cầu**

#### **1. Mục đích**

- Phát huy trí tuệ và quyền làm chủ của Nhân dân tham gia đóng góp với Đảng trong việc hoạch định đường lối, chủ trương, quyết sách quan trọng của đất nước; góp phần nâng cao chất lượng dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Thông qua việc công bố, thảo luận, lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng góp phần tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động và ý chí quyết tâm trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân thực hiện thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

#### **2. Yêu cầu**

- Việc công bố, thảo luận, lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng phải bảo đảm khoa học, thiết thực, đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức; khơi dậy và phát huy tinh thần trách nhiệm, tình cảm và tâm huyết của Nhân dân đối với Đảng và đất nước.

- Chắt lọc, đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng những ý kiến góp ý của Nhân dân với tinh thần xây dựng, thể hiện trách nhiệm, tình cảm và tâm huyết đối với Đảng và đất nước.

### **II. Tổ chức công bố dự thảo các văn kiện**

#### **1. Dự thảo các văn kiện công bố lấy ý kiến của Nhân dân, gồm:**

- Dự thảo Báo cáo Chính trị tại Đại hội XIII của Đảng.
- Dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2011-2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2021-2030.
- Dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025.
- Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII.

**2. Thời gian công bố:** Từ ngày **20/10/2020** đến ngày **10/11/2020**.

### **3. Hình thức công bố**

- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng trực thuộc tổ chức giới thiệu nội dung cơ bản của dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng với quần chúng nhân dân bằng các hình thức thích hợp như hội nghị, sinh hoạt thường kỳ, đăng tải trên tạp chí, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị...

- Các cơ quan báo, đài của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử các huyện, thành phố, MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội cấp tỉnh đăng tải toàn văn hoặc giới thiệu những nội dung chính dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng (sau khi Báo Nhân dân, TTX Việt Nam... đăng toàn văn).

*\* Dự thảo các văn kiện sẽ được đăng tải trên Báo Nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Quân đội Nhân dân, Công an Nhân dân, Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam...*

### **III. Tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân**

**1. Đối tượng lấy ý kiến góp ý:** Các tầng lớp Nhân dân và người Việt Nam ở nước ngoài (chưa phải là đảng viên).

**2. Thời gian lấy ý kiến:** Từ ngày **20/10/2020** đến hết ngày **10/11/2020**.

#### **3. Hình thức thảo luận, góp ý kiến:**

- Góp ý kiến trực tiếp tại Hội nghị lấy ý kiến Nhân dân, sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức chính trị-xã hội...

- Thông qua hệ thống thư, báo: Nhân dân có thể gửi thư góp ý kiến tới cấp ủy đảng các cấp và tới các cơ quan báo chí của tỉnh.

**4. Nội dung thảo luận, góp ý:** Nhân dân thảo luận, góp ý kiến toàn bộ nội dung hay theo từng phần mà mình quan tâm, trong đó tập trung vào một số vấn đề lớn, quan trọng, cụ thể:

#### **4.1. Dự thảo Báo cáo Chính trị tại Đại hội XIII của Đảng:**

- Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII và diện mạo đất nước sau 35 năm đổi mới.

- Tầm nhìn và định hướng phát triển: Quan điểm chỉ đạo; mục tiêu phát triển tổng quát; các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025; 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030.

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế.

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ.

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, xã hội, con người; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

- Về 06 nhiệm vụ trọng tâm, 03 đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.

**4.2. Dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2011-2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2021-2030:**

- Đánh giá bối cảnh trước và sau Đại hội XI (2011) đã sát, đúng với tình hình chưa?

- Những nhận định, đánh giá về kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trong thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2011-2020 đã đầy đủ, đúng, sát với thực tiễn chưa?

- Dự báo bối cảnh quốc tế, khu vực, cơ hội, thách thức và tác động đến phát triển kinh tế-xã hội nước ta trong thời gian tới đã đầy đủ chưa?

- 05 quan điểm của chiến lược phát triển kinh tế-xã hội nước ta trong thời gian tới đã thể hiện rõ, phù hợp chưa?

- Mục tiêu phát triển đề cập 02 phương án, phương án nào phù hợp? Mục tiêu tổng quát đã bảo đảm tính bao quát và khả thi chưa? Việc xác định xây dựng nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại có phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của thời đại trong thời gian tới? Các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường nêu trong dự thảo Báo cáo đã phù hợp chưa?

- 03 đột phá chiến lược nêu trong dự thảo Báo cáo đã phản ánh những trọng tâm, trọng điểm cần thực hiện trong 10 năm tới chưa, nhất là những nội hàm được bổ sung vào 03 đột phá, như: phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng, lòng tự hào dân tộc và phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam.

- Những nhiệm vụ, giải pháp về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhất là thị trường quyền sử dụng đất; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; môi trường đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho người dân...

- Những nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách về văn hóa, xã hội; các biện pháp giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, chính sách tiền lương; hệ thống an sinh xã hội, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; xây dựng nền văn hóa, đạo đức con người Việt Nam; giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ... Những chủ trương, chính sách đó đã phù hợp chưa và còn vấn đề gì cần bổ sung?

- Những vấn đề nổi cộm về thực trạng và phương hướng xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn; những biện pháp để nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Những nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường, giảm ô nhiễm nguồn nước, không khí, ứng phó với biến đổi khí hậu đã đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững chưa? Những vấn đề gì đang nổi lên tại nông thôn, đô thị cần quan tâm hơn?

- Những nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước...; các vấn đề xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số; các giải pháp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Nhiệm vụ, giải pháp kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại.

- Về trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức chính trị-xã hội các cấp trong chỉ đạo, triển khai thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2021-2030.

#### **4.3. Dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025:**

- Đánh giá bối cảnh trước và sau Đại hội XII (2016).

- Những nhận định, đánh giá về kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 đã đầy đủ, đúng, sát với thực tiễn chưa?

- Bối cảnh quốc tế, khu vực và cơ hội, thách thức tác động đến phát triển kinh tế - xã hội nước ta 5 năm tới.

- Mục tiêu tổng quát trong giai đoạn 2021-2025 có bảo đảm tính bảo quát và khả thi? Có 02 phương án, chọn phương án nào?

- Số lượng, nội dung các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường.

- Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu: (1) Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; (2) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển kinh tế số; (3) Phát triển các vùng và khu kinh tế; (4) Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị; (5) Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế; (6) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ; (7) Phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam và sức mạnh toàn dân tộc, gắn với tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với xã hội; (8) Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; (9) Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; (10) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực kiến tạo phát triển; (11) Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ và giữ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; (12) Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế, tạo môi trường hòa bình và điều kiện thuận lợi để phát triển đất nước.

- Về trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện.

#### ***4.4. Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII:***

- Về công tác xây dựng Đảng, tập trung thảo luận, cho ý kiến về: (1) Đánh giá ưu điểm, thành tựu và hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm đã nêu trong dự thảo Báo cáo, nhất là kết quả thực hiện 10 nhóm nhiệm vụ của công tác xây dựng Đảng; (2) Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ Đại hội XIII, nhất là 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp; 03 nhiệm vụ trọng tâm và 03 giải pháp đột phá.

- Về thi hành Điều lệ Đảng, tập trung thảo luận, cho ý kiến về nhận định, đánh giá tổng quát; những hạn chế, vướng mắc, bất cập trong thi hành Điều lệ Đảng.

#### **IV. Tiếp nhận, tổng hợp ý kiến của Nhân dân**

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội cấp tỉnh chỉ đạo việc tổ chức lấy ý kiến theo hệ thống ngành dọc và mỗi đoàn thể tổng hợp ý kiến gửi về cơ quan Trung ương của tổ chức mình và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; hoàn thành trước ngày **15-11-2020**.

2. Các cơ quan báo, đài, Công thông tin điện tử của tỉnh thực hiện việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến đóng góp của Nhân dân và gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trước ngày **15-11-2020**.

3. Các huyện ủy, thành ủy chỉ đạo:

- Cấp ủy xã, phường, thị trấn tiếp nhận, tổng hợp ý kiến của Nhân dân gửi về Đảng ủy xã, phường, thị trấn; báo cáo Ban Tuyên giáo huyện ủy, thành ủy.

- Ban Tuyên giáo huyện ủy, thành ủy tiếp nhận, tổng hợp: (1) ý kiến của Nhân dân gửi trực tiếp về Ban Thường vụ huyện ủy, thành ủy và (2) báo cáo từ các đảng ủy xã, phường, thị trấn để xây dựng báo cáo tổng hợp gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trước ngày **15-11-2020**.

4. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo ban tuyên giáo (tuyên huấn) tổ chức tiếp nhận, tổng hợp ý kiến của Nhân dân gửi đến cơ quan, đơn vị; xây dựng báo cáo tổng hợp gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trước ngày **15-11-2020**.

#### **V. Tổ chức thông tin, tuyên truyền**

1. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền việc công bố, thảo luận, lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tỉnh tăng cường báo cáo, giới thiệu nội dung dự thảo các văn kiện; theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về việc đóng góp nội dung dự thảo các văn kiện.

3. Các cơ quan báo, đài, Công thông tin điện tử của tỉnh lập chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền; tiếp nhận, chọn lọc, đăng tải những ý kiến đóng góp trí tuệ, tâm huyết, trách nhiệm của Nhân dân.

4. Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động thông tin, báo chí; kịp thời phát hiện để chủ động xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi xuyên tạc dự thảo các văn kiện trình

Đại hội XIII của Đảng, các tin, bài trên mạng xã hội chống phá Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c).
- Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQVN, các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Báo Kon Tum, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh,
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Phòng LLCT và LSD,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy



Huỳnh Quốc Huy

